

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực biển và hải đảo thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp huyện có biển trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10/02/2021 của Chính phủ Quy định việc giao khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 39/2020/QĐ-UBND ngày 29/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế hoạt động của Công Dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh Quảng Ngãi;*

*Căn cứ Quyết định số 424/QĐ-BTNMT ngày 10/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực biển và hải đảo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường;*

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 2200/STNMT-BHD ngày 24/5/2021.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực biển và hải đảo thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp huyện có biển trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

1. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm

a) Xây dựng quy trình nội bộ giải quyết các thủ tục hành chính được công bố, tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt theo quy định.

b) Xây dựng nội dung cụ thể của từng thủ tục hành chính để: Đăng tải công khai đầy đủ Danh mục, nội dung của từng thủ tục hành chính trên Cổng thông tin điện tử thành phần của Sở và niêm yết công khai tại cơ quan; thực hiện tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định pháp luật; gửi Sở Thông tin và Truyền thông để thiết lập lên phần mềm Cổng dịch vụ công - Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh Quảng Ngãi và gửi Văn phòng UBND tỉnh để theo dõi, kiểm soát nội dung thực hiện.

2. Văn phòng UBND tỉnh thực hiện đăng nhập các thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định này vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính và kiểm soát việc giải quyết thủ tục hành chính nêu trên theo quy định pháp luật.

3. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, các cơ quan, đơn vị liên quan đăng tải công khai dữ liệu nội dung cụ thể của thủ tục hành chính được công bố trên Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh.

4. Ủy ban nhân dân cấp huyện có biển có trách nhiệm trích xuất nội dung của thủ tục hành chính được Công bố tại Quyết định này trên Cổng dịch vụ công quốc gia hoặc Cổng Dịch vụ công - Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh, tiến hành niêm yết công khai, đầy đủ danh mục, nội dung thủ tục hành chính theo quy định; tổ chức tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính theo thẩm quyền, đúng quy định của pháp luật và nội dung Công bố tại Quyết định này.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế các thủ tục hành chính trong lĩnh vực biển và hải đảo thuộc thẩm quyền giải quyết của

Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi đã được công bố tại Quyết định số 871/QĐ-UBND ngày 20/5/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Thông tin và Truyền thông; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện: Bình Sơn, Mộ Đức, Lý Sơn, thị xã Đức Phổ và thành phố Quảng Ngãi; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi; các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục KSTTHC, Văn phòng Chính phủ;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Viễn thông Quảng Ngãi;
- Bưu điện tỉnh Quảng Ngãi;
- VPUB: PCVP, NNTN, HCC, CBTH;
- Lưu: VT, KSTTHC(hnb).



**CHỦ TỊCH**

**Đặng Văn Minh**



**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC BIỂN VÀ HẢI ĐẢO**  
**THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG,**  
**ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN CỎ BIỂN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NGÃI**

(Công bố kèm theo Quyết định số **1742/QĐ-UBND** ngày **31 / 5 /2021** của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi)

**I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH**

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Công nhận khu vực biển	23 ngày làm việc (Trong đó không bao gồm: Thời gian lấy ý kiến không quá 15 ngày làm việc; kiểm tra thực địa không quá 10 ngày làm việc).	Tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi, địa chỉ số 54 Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi thông qua cách thức: - Nộp trực tiếp; - Qua đường bưu chính.	Không	- Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10/02/2021 của Chính phủ Quy định việc giao khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển; - Quyết định số 424/QĐ-BTNMT ngày 10/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực biển và hải đảo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường.
2	Giao khu vực biển	58 ngày làm việc (Trong đó không bao gồm: Thời gian lấy ý kiến không quá 15 ngày làm việc; kiểm tra thực địa không quá 10 ngày làm việc).			
3	Gia hạn thời hạn giao khu vực biển	43 ngày làm việc (Trong đó không bao gồm: Thời gian lấy ý kiến không quá 15 ngày làm việc; kiểm tra thực địa không quá 10 ngày			

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết làm việc).	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
4	Trả lại khu vực biên	33 ngày làm việc đối với trả lại một phần và 28 ngày làm việc đối với trả lại toàn bộ (Trong đó không bao gồm: Thời gian lấy ý kiến không quá 15 ngày làm việc; kiểm tra thực địa không quá 10 ngày làm việc).	Tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi, địa chỉ số 54 Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi thông qua cách thức: - Nộp trực tiếp; - Qua đường bưu chính.	Không	- Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10/02/2021 của Chính phủ Quy định việc giao khu vực biên nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển; - Quyết định số 424/QĐ-BTNMT ngày 10/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực biển và hải đảo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường.
5	Sửa đổi, bổ sung quyết định giao khu vực biên	43 ngày làm việc (Trong đó không bao gồm: Thời gian lấy ý kiến không quá 15 ngày làm việc, kiểm tra thực địa không quá 10 ngày làm việc).			

## II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN CÓ BIÊN

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Công nhận khu vực biển	23 ngày làm việc (Trong đó không bao gồm: Thời gian lấy ý kiến không quá 15 ngày làm việc, kiểm tra thực địa không quá 10 ngày làm việc).			- Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10/02/2021 của Chính phủ Quy định việc giao khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển;
2	Giao khu vực biển	43 ngày làm việc (Trong đó không bao gồm: Thời gian lấy ý kiến không quá 15 ngày làm việc, kiểm tra thực địa không quá 10 ngày làm việc).	Tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả giải quyết tại Bộ phận Một cửa của UBND các huyện Bình Sơn, Mộ Đức, Lý Sơn, thị xã Đức Phổ và thành phố Quảng Ngãi, thông qua cách thức:	Không	- Quyết định số 424/QĐ-BTNMT ngày 10/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực biển và hải đảo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường.
4	Sửa đổi, bổ sung quyết định giao khu vực biển		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp trực tiếp;</li> <li>- Qua đường bưu chính.</li> </ul>		
5	Trả lại khu vực biển	33 ngày làm việc đối với trả lại một phần và 28 ngày làm việc đối với trả lại toàn bộ (Trong đó không bao gồm: Thời gian lấy ý kiến không quá 15 ngày làm việc; kiểm tra thực địa không quá 10 ngày làm			

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Cơ sở pháp lý
		việc).			

---